

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 4 năm 2024

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Thời gian: từ 07h00 đến 13h30 ngày 27/4/2024.
- Địa điểm: Hội trường khách sạn Cẩm Thành, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

TT	Nội dung chương trình
1	Đón tiếp cổ đông, đại biểu; Đăng ký tham dự, phát tài liệu và phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết.
2	Báo cáo Kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông.
3	Chào cờ, khai mạc, tuyên bố lý do; Thông qua Quy chế làm việc; Giới thiệu Chủ tọa.
4	Giới thiệu cùng Chủ tọa và Thư ký Đại hội; Thông qua Ban kiểm phiếu; Thông qua chương trình Đại hội.
5	Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2019-2023 và định hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2024-2028.
6	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, kết quả hoạt động SX-KD năm 2023 và kế hoạch SX-KD năm 2024.
7	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và nhiệm kỳ 2019-2023.
8	Trình Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2023.
9	Trình một số nội dung phê chuẩn tại Đại hội: về tài chính, phân phối, thù lao và kiểm toán.
10	Trình Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024.
11	Trình Báo cáo sửa đổi Điều lệ Công ty.
12	Thảo luận các nội dung đã báo cáo; Thông qua các nội dung bằng thẻ biểu quyết; Thông qua các nội dung bằng phiếu biểu quyết.
	<i>Nghỉ giải lao</i>
13	Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
14	Báo cáo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024-2028
15	Báo cáo Cơ chế đề cử ứng viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024-2028.
16	Báo cáo danh sách ứng viên BKS nhiệm kỳ 2024-2028.
17	Báo cáo danh sách ứng viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028.
18	Thảo luận và biểu quyết.
19	Bầu cử HĐQT và BKS

TT	Nội dung chương trình
	<i>Nghỉ giải lao</i>
20	Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử HĐQT và BKS.
21	Báo cáo dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024; Thảo luận và biểu quyết thông qua Nghị quyết.
22	Bế mạc Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Võ Văn Danh**

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi được ĐHCĐ thông qua ngày 17/4/2021;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi được ĐHCĐ thông qua ngày 17/4/2021;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHCĐ) năm 2024 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi được tổ chức vào ngày 27/4/2024, HĐQT Công ty kính trình ĐHCĐ Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

**I. Các quy định chung của Đại hội:**

1. Điều kiện tiến hành ĐHCĐ: Cuộc họp ĐHCĐ được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông (gọi tắt là: Đại biểu cổ đông) dự họp đại diện cho trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHCĐ thường niên 2024 (ngày 19/3/2024).

2. Chủ tọa và thư ký: ĐHCĐ thường niên 2024 do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa. Thành phần tham gia cùng chủ tọa do Chủ tọa mời. Thư ký Đại hội do Chủ tọa cử.

3. Ban kiểm phiếu (BKP):

- BKP do Chủ tọa đề cử và được ĐHCĐ thông qua.
- BKP gồm 05 (năm) thành viên trong đó có một thành viên được chỉ định làm Trưởng ban.

4. Quyền của đại biểu cổ đông tham dự đại hội:

- Đại biểu cổ đông được quyền thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ và theo chương trình đại hội đồng cổ đông năm 2024.

- Mỗi đại biểu cổ đông tham dự đại hội được cấp một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết; một Phiếu bầu cử HĐQT và một Phiếu bầu cử BKS;

+ Thẻ biểu quyết nội dung: Mã số; Tên cổ đông, Số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Phiếu biểu quyết nội dung: Mã số; Tên cổ đông; Số cổ phần có quyền biểu quyết và nội dung cần biểu quyết.



+ *Phiếu bầu cử HĐQT: Mã số; Tên cổ đông; Số cổ phần sở hữu và đại diện; Tổng số phiếu bầu và phần bầu cử.*

+ *Phiếu bầu cử BKS: Mã số; Tên cổ đông; Số cổ phần sở hữu và đại diện; Tổng số phiếu bầu và phần bầu cử.*

+ *Tất cả thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử HĐQT, phiếu bầu cử BKS có đóng dấu treo của Công ty.*

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia biểu quyết tại đại hội.

5. Nghĩa vụ của đại biểu cổ đông tham dự ĐHCĐ:

- Tuân thủ các quy định tại quy chế này.

- Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự ĐHCĐ với Ban tổ chức đại hội.

- Chấp hành theo sự điều hành của Chủ tọa ĐHCĐ, tôn trọng kết quả làm việc của ĐHCĐ.

- Trong thời gian đại hội đề nghị Đại biểu cổ đông nghiêm túc, trật tự, không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng và để điện thoại ở chế độ rung.

## **II. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHCĐ:**

1. Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của ĐHCĐ 2024 đều phải được Đại hội thông qua bằng hình thức **biểu quyết**. Đại biểu cổ đông biểu quyết bằng **Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết**.

- Cách sử dụng **Thẻ biểu quyết**: Đại biểu cổ đông thực hiện Gỡ Thẻ biểu quyết để biểu quyết “Tán thành”, hoặc “Không tán thành”, hoặc “Không có ý kiến” với nội dung biểu quyết khi Ban tổ chức hoặc chủ tọa yêu cầu biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía chủ tọa. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban tổ chức hoặc chủ tọa công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung;

- Cách sử dụng **Phiếu biểu quyết**: Trên phiếu biểu quyết, Ban tổ chức đã in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với những nội dung cần biểu quyết là “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”. Khi chủ tọa yêu cầu Đại biểu cổ đông biểu quyết, Đại biểu cổ đông lựa chọn phương án nào thì đánh dấu (X) vào phương án đó.

2. Các nội dung biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết** và bằng **Thẻ biểu quyết** của ĐHCĐ 2024 được thông qua khi được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành. Riêng việc sửa đổi bổ sung nội dung điều lệ Công ty; Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023; Và Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh 2024 được thông qua khi được từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của cổ đông dự họp tán thành.

3. Các nội dung được biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ **Thẻ biểu quyết**.

- Quy chế làm việc;

- Chương trình ĐHCĐ;

- Ban kiểm phiếu;
- Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2019-2023 và định hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2024-2028;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023;
- Báo cáo Cơ chế đề cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát (nếu cần); Và Quy chế Bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024-2028;
- Báo cáo danh sách ứng viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028; Và Báo cáo danh sách ứng viên BKS nhiệm kỳ 2024-2028;
- Biên bản ĐHCĐ 2024; Và Nghị quyết ĐHCĐ 2024;

4. Các nội dung biểu quyết thông qua bằng hình thức bỏ **Phiếu biểu quyết** gồm:

- Tờ trình “Một số nội dung về tài chính, phân phối thù lao và kiểm toán phê chuẩn tại ĐHCĐ 2024”;
- Phung án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023;
- Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh 2024;
- Tờ trình về việc Sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty;

### **III. Bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2028:**

Việc bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2028 được thực hiện theo Quy chế bầu cử HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2028.

### **IV. Thảo luận tại Đại hội:**

1. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và theo sự sắp xếp của Chủ tọa ĐHCĐ.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

### **V. Trách nhiệm của Chủ tọa:**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự. Thực hiện trách nhiệm của Chủ tọa theo Quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết, bầu cử các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan.

### **VI. Trách nhiệm của Thư ký:**

1. Nội dung và các diễn biến tại Đại hội được Thư ký ghi chép đầy đủ và trung thực vào Biên bản.

2. Hoàn chỉnh Nghị quyết của Đại hội.

### **VII. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:**

1. Hướng dẫn cụ thể cho đại biểu cổ đông về các hình thức biểu quyết, bầu cử.
2. Thành viên BKP phải trung thực, khách quan, chính xác và bảo mật.
3. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số phiếu biểu quyết, phiếu bầu và căn cứ vào kết quả biểu quyết, bầu cử của cổ đông để xác định các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
4. Thông báo ngay cho Chủ tọa và Thư ký kết quả biểu quyết, bầu cử;

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế làm việc của ĐHCĐ 2024 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi, kính trình Đại hội thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Danh**



Số: 47/BC-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 4 năm 2024

## BÁO CÁO

Tổng kết nhiệm kỳ 2019-2023 và định hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2024-2028  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.**

- Căn cứ các quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi báo cáo ĐHCĐ thường niên 2024 về tổng kết nhiệm kỳ 2019-2023 và định hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2024-2028, như sau:

### I. Đánh giá tổng quát nhiệm kỳ 2019-2023:

#### 1. Chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh:

##### 1.1. Định hướng các chỉ tiêu SX-KD nhiệm kỳ 2019-2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	2021	2022	2023
1. Tổng doanh thu	Tr.đồng	3.250.000	3.300.000	3.350.000	3.400.000	3.450.000
2. Lợi nhuận ST Cty mẹ	Tr.đồng	70.000	80.000	85.000	90.000	100.000
3. Sản phẩm						
- Tinh bột sắn	Tấn	350.000	350.000	350.000	350.000	350.000
<i>Trong đó bột biến tính</i>	<i>Tấn</i>	<i>48.000</i>	<i>55.000</i>	<i>65.000</i>	<i>80.000</i>	<i>100.000</i>
- Cồn	1.000L	10.000	12.000	15.000	17.000	20.000
4. Cổ tức	%	30-40	30-40	30-40	30-40	30-40
5. Thu nhập: Ng/Tháng	1.000đ	8.000	8.500	9.000	9.500	10.000

##### 1.2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu SX-KD nhiệm kỳ 2019-2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	2021	2022	2023
1. Tổng doanh thu	Tr.đồng	4.611.920	4.979.293	5.472.484	7.204.760	6.552.343
2. Lợi nhuận ST Cty mẹ	Tr.đồng	79.680	206.352	164.761	365.197	170.688
3. Sản phẩm						
- Tinh bột sắn, trong đó:	Tấn	421.500	469.713	477.238	576.486	473.034
+ Công ty mẹ		296.300	327.551	320.509	357.850	296.151
<i>Trong đó bột biến tính</i>	<i>Tấn</i>	<i>52.800</i>	<i>46.374</i>	<i>68.705</i>	<i>84.975</i>	<i>71.116</i>
+ Công ty con/liên kết		125.500	142.162	156.729	209.636	176.883
- Cồn	1.000L	9.100	13.000	10.337	11.230	12.339
4. Cổ tức	%	30,00	60,00	50,00	60,00	55,00
5. Thu nhập: Ng/Tháng	1.000đ	8.900	10.250	10.910	13.000	12.900

### 1.3. So sánh kết quả thực hiện/kế hoạch chỉ tiêu SX-KD nhiệm kỳ 2019-2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	2021	2022	2023
1. Tổng doanh thu	%	141,9%	150,9%	163,4%	211,9%	189,9%
2. Lợi nhuận ST Cty mẹ	%	113,8%	257,9%	193,8%	405,8%	170,7%
3. Sản phẩm						
- Tinh bột sắn	%	120,4%	134,2%	136,4%	164,7%	135,2%
<i>Trong đó bột biến tính</i>	%	<i>110,0%</i>	<i>84,3%</i>	<i>105,7%</i>	<i>106,2%</i>	<i>71,1%</i>
- Cồn	%	91,0%	108,3%	68,9%	66,1%	61,7%
4. Cổ tức (TB kế hoạch)	%	85,7%	171,4%	142,9%	171,4%	157,1%
5. Thu nhập: Ng/Tháng	%	111,3%	120,6%	121,2%	136,8%	129,0%

## 2. Cổ tức cho cổ đông, vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu:

### 2.1. Lợi nhuận và cổ tức:

- Lợi nhuận bình quân 5 năm đạt 229,1% so với định hướng nhiệm kỳ, lợi nhuận hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, năm cao nhất đạt 405,8%.

- Cổ tức: Cổ tức bình quân 5 năm là 5.100đ/CP tương đương 51,0%, cơ bản đạt và vượt so với định hướng nhiệm kỳ đề ra. Trong đó năm cao nhất là 6.000đ/CP (tương đương 171,4%), năm thấp nhất đạt 3.000đ/CP (tương đương 85,7%).

**2.2 Vốn điều lệ:** Đầu nhiệm kỳ: 150 tỷ đồng; đến cuối nhiệm kỳ: 259 tỷ đồng; tăng 1,73 lần so với năm 2018.

### 2.3 Vốn chủ sở hữu:

Vốn chủ sở hữu đầu nhiệm kỳ: 574 tỷ đồng; đến cuối nhiệm kỳ: 1.108 tỷ đồng; tăng 1,93 lần so với năm 2018 và đạt 170% so với kế hoạch định hướng (650 tỉ đồng).

Trong năm 2022 đã giải quyết dứt điểm về việc mất cân đối giữa vốn ngắn hạn và dài hạn.

## 3. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong đầu tư và phát triển:

### 3.1. Về sản xuất tinh bột biến tính:

- Hiện nay, công ty có 5 nhà máy sản xuất tinh bột sắn biến tính với năng lực sản xuất trên 600 tấn SP/ngày (biến tính lý trên 100 tấn SP/ngày, biến tính hóa hơn 500 tấn SP/ngày). Tổng năng lực sản xuất biến tính có thể đạt 100.000 tấn SP/năm.

- Sản lượng tinh bột sắn biến tính năm 2018 là 32.498 tấn, sản lượng tinh bột sắn biến tính tăng lên và đạt cao nhất là 84.975 tấn (năm 2022). Tuy nhiên, sản lượng vẫn chưa đạt mục tiêu nhiệm kỳ đề ra (sản lượng 100.000 tấn).

- Mặc khác chủng loại sản phẩm tinh bột sắn biến tính có giá trị gia tăng chưa cao. Đến cuối năm 2023 mới hoàn thành sản xuất hai loại sản phẩm có giá trị cao là E.1440 và E.1442.

- Sản xuất tinh bột sắn biến tính chưa đạt mục tiêu do một số nguyên nhân sau:

+ Về khách quan: dịch Covid-19 ảnh hưởng đến việc trực tiếp chuyển giao và hướng dẫn công nghệ; nhu cầu thị trường giảm.



+ Về chủ quan: Thiếu đẩy mạnh xúc tiến thương mại để đi sâu và mở rộng thị trường; đầu tư cho công nghệ, cơ sở vật chất chưa tương xứng với mục tiêu.

### **3.2. Về nghiên cứu sản phẩm mới sau tinh bột:**

- Chưa nghiên cứu sản phẩm mới như bún, miến...

- Nghiên cứu, tìm hiểu về đường Sorbitol. Tuy nhiên suất đầu tư quá cao, nhu cầu thị trường trong nước chưa nhiều, sản phẩm trong nước khó cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu sản xuất từ ngô.

### **3.3. Về sản xuất tinh bột thường:**

- Nói chung về sản lượng tinh bột sản đạt và vượt so với mục tiêu đề ra là 350.000 tấn/năm. Năm đạt sản lượng cao nhất là 576.000 tấn (năm 2022).

- Đầu nhiệm kỳ, HĐQT đã xác định đầu tư mở rộng sản xuất tinh bột sản sang Lào là hướng đi chiến lược. Vì vậy đã đầu tư mở rộng Công ty TNHH MTV Chế biến bột sắn Sepone liên tục: năm 2021 nâng lên 150 tấn SP/ngày; năm 2022 nâng lên 300 tấn SP/ngày; năm 2023 nâng lên 500 tấn SP/ngày. Đồng thời, năm 2022-2023 đã đầu tư hoàn chỉnh Công ty TNHH MTV Chế Biến Bột Sắn Attapeu công suất 300 tấn SP/ngày. Đến cuối năm 2023, đã khởi công xây dựng Nhà máy chế biến bột sắn Taoy, công suất 40.000 tấn SP/năm sẽ hoàn thành đưa vào hoạt động vào cuối tháng 8/2024.

- Bên cạnh việc đầu tư sang Lào, các nhà máy trong nước cũng đã được đầu tư nâng cấp xử lý môi trường, đầu tư cải tiến thiết bị, cơ giới hóa, tự động một số khâu, đầu tư tăng sức chứa các kho thành phẩm...

- Đến nay, kể cả công ty con, công ty liên kết toàn công ty có năng lực sản xuất 3.500-3.700 tấn SP/ngày. Nếu điều kiện nguyên liệu thuận lợi có thể sản xuất 600.000-650.000 tấn SP/năm.

### **3.4. Về sản xuất Cồn:**

- Công ty chủ động điều chỉnh sản lượng hàng năm chỉ ở mức 11.000-12.000 m<sup>3</sup>/năm. Chủ yếu là sản xuất cồn thực phẩm phục vụ thị trường trong nước.

- Nếu tăng sản lượng bằng nguồn nguyên liệu phối trộn như mật ri, bã sắn... thì phải đầu tư lớn cho việc xử lý môi trường, đồng thời phải đẩy mạnh xuất khẩu và giá bán khó cạnh tranh với các nước khác sản xuất từ mía hoặc ngô.

## **4. Lao động - quản lý:**

- Lao động sử dụng bình quân toàn công ty năm 2023 là 1.455 lao động (trong đó công ty mẹ là 855 LĐ và các công ty con là 600 lao động). Lao động có trình độ từ cao đẳng trở lên là 335 người. Lực lượng lao động cơ bản đáp ứng việc vận hành công nghệ, thiết bị kinh tế ngành sắn, kiểm soát thực hiện đạt các định mức kinh tế kỹ thuật.

- Hầu hết các đơn vị được chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015, có 02 đơn vị được chứng nhận phù hợp với Tiêu chuẩn HACCP và 02 đơn vị được chứng nhận phù hợp với Tiêu chuẩn FSSC 22000.

- Đã thiết lập quản trị mạng theo hệ thống SAP-B1, đã vận hành từ năm 2023 và sẽ hoàn chỉnh toàn bộ hệ thống trong Quý I/2024.

- Quy chế tiền lương còn chưa kích thích việc thu nhập gắn liền với đổi mới sáng tạo, gắn liền với hiệu quả công việc đối với đội ngũ kỹ thuật, đội ngũ quản lý.

Tuy nhiên, bên cạnh việc quản lý giá thành, nguyên liệu, hệ thống định mức, chi phí logistics... đạt yêu cầu thì công tác quản lý tài chính ở nhà máy Đồng Phú còn sơ sài, cán bộ quản lý nhà máy chưa tuân thủ quy định kiểm kê trong công tác kế toán, đã để xảy ra vụ việc thất thoát vốn (*nhân viên kế toán nhà máy lập không hồ sơ, chứng từ, kê không chi phí để chiếm đoạt tiền của nhà máy*). Hiện cơ quan Công an tỉnh Bình Phước đã khởi tố và điều tra theo quy định pháp luật.

## II. Mục tiêu và nhiệm vụ nhiệm kỳ 2024-2028:

### 1. Các chỉ tiêu sản kế hoạch xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	ĐVT	2024	2025	2026	2027	2028
1. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.700	6.800	7.000	7.200	7.400
2. Lợi nhuận ST Cty mẹ	Tỷ đồng	230	240	260	280	300
3. Sản phẩm						
- Tinh bột sắn	1000 Tấn	540	550	570	570	580
<i>Trong đó bột biến tính</i>	<i>1000 Tấn</i>	<i>90</i>	<i>100</i>	<i>110</i>	<i>130</i>	<i>140</i>
- Cồn	M3	12.000	12.000	12.000	12.000	12.000
4. Cổ tức	%	30-40	30-40	35-45	35-45	35-45
5. Thu nhập: Ng/Tháng	1.000đ	13.000	13.500	14.200	15.000	15.800

### 2. Những định hướng và giải pháp chính:

#### 2.1. Tiếp tục thực hiện việc đầu tư chiến lược tại Lào:

- Tập trung nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực lao động quản lý để nâng cao năng lực sản xuất tại Lào.

- Tiếp tục bổ sung thêm một số thiết bị để tối ưu hóa năng lực sản xuất cho hai nhà máy Sepone và Attapeu.

- Tăng cường công tác đầu tư thu hồi và không thu hồi để phát triển vùng nguyên liệu để đảm bảo cung cấp đủ nguyên liệu cho các nhà máy tại Lào hoạt động ổn định.

- Đối với các tỉnh Nam Lào: xem xét, lựa chọn, kể cả tiềm năng để có thể nghiên cứu xây dựng thêm từ 01-02 nhà máy mới.

- Mục tiêu đến cuối nhiệm kỳ tổng sản lượng tinh bột sắn tại Lào có thể đạt từ 180.000-200.000 tấn SP/năm.

#### 2.2. Tăng tỉ trọng bột biến tính:

- Ổn định chất lượng, giảm thời gian phản ứng, giảm định mức tiêu hao hóa chất, giảm giá thành để tăng khả năng cạnh tranh đối với chủng loại bột biến tính ở mức độ trung bình.

- Hợp tác với khách hàng tạo ra liên kết chặt chẽ để xúc tiến sản xuất và tiêu thụ tinh bột sắn biến tính có giá trị cao, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ các loại bột này đạt từ 20.000-25.000 tấn SP/năm.

- Đầu tư thêm nhà máy hoặc phân xưởng sản xuất tinh bột sắn biến tính để đảm bảo đủ sản lượng cung cấp cho thị trường theo kế hoạch.

- Nghiên cứu có thể thành lập 01 nhà máy sản xuất tinh bột sắn biến tính độc lập, không nhất thiết phải gần vùng nguyên liệu, nhưng có điều kiện về logistics, lao động kỹ thuật nhằm đầu tư sản xuất các loại sản phẩm tinh bột biến tính có hàm lượng công nghệ cao, cũng như việc tiếp cận thị trường.

### **2.3. Còn thực phẩm:**

- Tiếp tục sửa chữa, thay thế một số thiết bị, đảm bảo an toàn vận hành, an toàn phòng chống cháy nổ.

- Giữ vững đặc trưng chất lượng, mùi vị, ổn định sản lượng 11.000-12.000 m3/năm, đảm bảo hiệu quả tài chính.

### **2.4. Thị trường, khách hàng:**

- Đẩy mạnh việc tiếp thị, giao dịch, truyền thông, đặc biệt chú trọng sản phẩm tinh bột sắn biến tính APFCO.

- Đối với thị trường Trung Quốc: củng cố quan hệ khách hàng truyền thống, chú ý đi sâu vào phân khúc thị trường.

- Đối với thị trường Nhật Bản và Hàn Quốc: tận dụng quan hệ ngoại giao, quan hệ mậu dịch tự do (thuế), trước mắt đẩy mạnh sản lượng tinh bột biến tính dạng trung bình, tăng cường khả năng dự báo, sẵn sàng chào hàng các đơn hàng dài hạn quý, 6 tháng.

- Đối với thị trường trong nước: Phân lập đối tượng khách hàng, ưu tiên khách hàng có quy mô sản xuất công nghiệp, có tài chính, thuế rõ ràng.

- Về mậu dịch đường biên với Trung Quốc: chiếm tỉ trọng khá lớn nên phải luôn theo sát, phối hợp cùng khách hàng để chủ động nắm bắt cơ hội.

### **2.5. Nghiên cứu, đổi mới công nghệ, sản phẩm mới:**

- Đầu tư thích đáng cơ sở vật chất cho công tác nghiên cứu sản phẩm mới với cấp độ phòng hoặc trung tâm nghiên cứu.

- Trước mắt tăng hàm lượng công nghệ vào sản phẩm để giảm định mức, tăng giá trị, tăng năng suất sản phẩm để giảm giá thành nhằm tăng khả năng cạnh tranh.

- Tăng mức độ cơ giới hóa, tự động từng khâu sản xuất để giảm chi phí lao động.

- Hướng tăng từ 2-3 loại sản phẩm biến tính có giá trị cao.

- Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm sau tinh bột sắn như: đường từ sắn, miến.

- Tăng cường giao lưu, tham quan, nghiên cứu sản phẩm mới, công nghệ mới làm ra sản phẩm.

## 2.5. Lao động và quản lý:

- Chú trọng công tác đào tạo, xây dựng ý thức kỷ luật, từng bước xây dựng tính chuyên nghiệp trong thực hiện công việc cho các nhà máy tại Lào.

- Đổi mới quy chế tiền lương, thu nhập, gắn thu nhập với hiệu quả công việc cho đội ngũ quản lý nhà máy.

- Làm việc và quản lý trên phần mềm ERP SAP-B1.

- Rà soát, đăng ký điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh tạo điều kiện nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần. Đồng thời cải tiến chế độ báo cáo minh bạch thông tin, cũng như các điều kiện cần thiết để đăng ký giao dịch trên sàn niêm yết khi thích hợp.

- Luôn soát xét, cập nhật sửa đổi, bổ sung hệ thống tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015, HACCP và FSSC 22000... triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn này đối với các cơ sở thành lập mới.

- Hoàn chỉnh thể chế nội bộ công ty theo hướng nguồn lực phân bổ và hạch toán theo hướng tập trung, có sự phân công, phân cấp theo loại hình sở hữu, địa bàn và pháp luật sở tại.

## 2.6. Vốn và quản lý vốn:

- Phân đầu vốn chủ sở hữu đến năm 2028 đạt mức 1.400 tỷ đồng, bằng cách tăng vốn điều lệ, chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, ESOP, phát hành cổ phiếu để tăng vốn và tự tích lũy tăng quỹ phát triển.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, kế toán trong toàn Công ty.

- Đảm bảo cân đối giữa nguồn vốn ngắn hạn và dài hạn.

- Tăng vòng quay vốn lưu động, tiết kiệm chi phí, nhằm giảm áp lực vốn vay cũng như giảm chi phí tài chính.

Kính báo cáo./.

### Nơi nhận:

- Như trên,
- HĐQT, BKS,
- Website,
- Lưu: VT, TK.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



**Võ Văn Danh**

Số: 48 /BC-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 4 năm 2024

## BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2024.

### Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Căn cứ các quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi báo cáo ĐHCĐ thường niên 2024 về hoạt động của HĐQT trong năm 2023, kết quả SX-KD năm 2023 và kế hoạch SX-KD năm 2024, như sau:

#### I. Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2023:

Tình hình kinh tế - chính trị thế giới trong năm 2023 tiếp tục nhiều bất ổn, chiến tranh Nga - Ukraine, xung đột khu vực Trung - Đông,... gây gián đoạn về chuỗi cung ứng toàn cầu và biến động về lương thực, nhiên liệu; Kinh tế Trung Quốc phục hồi chậm, nhu cầu tinh bột sắn giảm, giá ngô giảm, Trung Quốc tăng cường kiểm soát giao dịch đường biên,...

Vùng nguyên liệu Việt Nam và Thái Lan đều giảm sản lượng khoảng 15-20%. Vùng Miền trung - Tây nguyên bệnh khảm lá sắn có giảm, tuy nhiên diện tích sắn giảm do cạnh tranh với các loại cây mía, ngô, keo.

#### 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	TH/KH (%)
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	6.600.000	6.552.343	99,28
2. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	160.000	173.516	108,45
3. Khấu hao	Triệu đồng	90.000	90.521	100,58
4. LN sau thuế C.ty mẹ (HN)	Triệu đồng	270.000	170.688	63,22
5. Vốn điều lệ	Triệu đồng	270.648	259.367	
6. Cổ tức	Đồng/CP	4.000-5.000	5.500	
7. Thu nhập (người/tháng)	1.000đ	12.000	12.900	107,50
8. Sản phẩm tinh bột sắn	Tấn	555.000	473.034	85,23
8.1 Công ty mẹ sản xuất:	Tấn	350.000	296.151	84,61
- Tinh bột thường	Tấn	260.000	225.035	86,55
- Tinh bột biến tính	Tấn	90.000	71.116	79,02
8.2 Công ty con, liên kết:	Tấn	205.000	176.883	86,28
9. Cồn thực phẩm	m3	12.000	12.339	102,83

## **2. Đánh giá thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Doanh thu: Đạt 99,28% so với kế hoạch và đạt 90,93% so với năm 2022, chủ yếu do sản lượng tiêu thụ không đạt so với kế hoạch.

- Lợi nhuận hợp nhất: Đạt 63,22% so với kế hoạch và chỉ đạt 46,74% so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là do sản lượng các Nhà máy, các công ty con trong nước giảm và giá vốn cao do giá mua nguyên liệu cao.

- Sản lượng tinh bột sắn: Đạt 85,23% kế hoạch và đạt 83,36% so với năm 2022, chủ yếu là do thiếu nguyên liệu ở trong nước, chỉ có Công ty Sepone và Công ty Attapeu đạt và vượt kế hoạch.

Nhìn chung trong năm 2023 hoạt động chế biến tinh bột sắn của các doanh nghiệp ở Việt Nam hiệu quả thấp hơn năm trước.

## **II. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:**

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 14 phiên họp tại trụ sở chính của Công ty. Tại các phiên họp, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ. Tất cả các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều tuân thủ nghị quyết ĐHCĐ 2023, điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan. HĐQT đã ban hành 23 nghị quyết và 65 quyết định liên quan đến các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đầu tư, quản lý, nhân sự.

### **1. Công tác chi trả cổ tức và phát hành cổ phiếu:**

#### **1.1. Chi trả cổ tức bằng tiền:**

Trong năm 2023, đã chi trả cổ tức năm 2022 theo Nghị quyết ĐHCĐ 2023 với số tiền: 101.492.986.500 đồng; tương ứng 4.500 đ/CP. Thực hiện chi trả 2 đợt gồm: ngày 10/3/2023 (1.500 đ/CP); ngày 09/6/2023 (3.000 đ/CP).

#### **1.2. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:**

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ 2023, đến tháng 06/2023 đã hoàn thành phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022, với tỷ lệ 100:15, kết quả như sau:

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 3.382.751 cổ phiếu, đạt 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành (859 cổ đông).

- Mệnh giá: 10.000đ/CP

- Tổng số CP sau khi phát hành: 25.936.748 CP.

#### **1.3. Kết quả thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (NLĐ) dựa vào kết quả sản SX-KD năm 2022:**

Đến tháng 01/2024, Công ty đã thực hiện hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu cho NLĐ dựa vào kết quả SX-KD năm 2022, cụ thể:

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 1.127.699 cổ phiếu, đạt 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành, tương ứng 4,35% tổng số cổ phiếu đang lưu hành.

- Số NLĐ được phân phối: 38 người.

- Giá phát hành: 37.000 đ/CP.

- Mệnh giá: 10.000đ/CP

- Tổng số CP sau khi phát hành: 27.064.447 CP.

## **2. Công tác lãnh đạo, giám sát và đánh giá Ban điều hành:**

Trong điều kiện cạnh tranh về nguyên liệu và thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý đã nỗ lực điều hành tương đối tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, tập trung một số điểm như sau:

### **2.1. Quản lý sản xuất – kinh doanh:**

- Về nguyên liệu: Năm 2023 do giá sản lát khô cao và thường xuyên cạnh tranh gay gắt với các nhà máy trong nước nên lượng nguyên liệu mua đạt thấp, bên cạnh đó chất lượng nguyên liệu xấu hơn năm trước, độ bột giảm 1,5-2,0%. Công tác nguyên liệu được quản lý chặt chẽ, thận trọng về khung giá thành nguyên liệu; Tổng lượng mua toàn công ty 1.600.000 tấn, đạt 87,3% kế hoạch, riêng các nhà máy tại Lào đạt kế hoạch đề ra.

Đã thực hiện đầu tư phát triển vùng nguyên liệu ở các huyện trong khu vực nhà máy Sepon như cấp giống, hỗ trợ cày đất, duy trì giá mua tốt, đảm bảo người dân có thu nhập hợp lý nên diện tích tăng nhanh.

- Về sản xuất: Chất lượng sản phẩm được quản lý tốt. Tuy nhiên vẫn còn một số nhà máy có chỉ tiêu độ trắng không ổn định, tạp chất nhiều. Hiệu suất chế luyện tuy có giữ ở mức ổn định nhưng một số nhà máy chưa đạt kế hoạch đề ra. Kiểm soát dị vật, an toàn vệ sinh thực phẩm được quan tâm nhưng một số nhà máy vẫn còn lẫn dị vật trong sản phẩm.

- Về tiêu thụ: Năm 2023 thị trường Trung Quốc rất khó khăn, nhất là các tháng cuối năm do nhu cầu giảm, giá giảm. Tổng sản lượng tinh bột tiêu thụ vào Trung Quốc giảm và đạt 75,0% so với năm trước. Thị trường Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc tăng trưởng tốt. Công tác logistics tổ chức khá tốt, nhất là tiêu thụ bột ở Lào những lúc cao điểm sản xuất chính vụ, tết Nguyên đán.

- Vốn và quản lý vốn: Đảm bảo được nguồn vốn vay, nhất là thời điểm chính vụ kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tranh thủ được các khoản vay có hỗ trợ, ưu đãi lãi suất...; Cân đối sử dụng vốn hợp lý, tiết kiệm chi phí; Công ty Sê Pôn, Công ty Attapeu đã vay được vốn trung hạn và ngắn hạn tại các Ngân hàng Lào.

Tuy nhiên, bên cạnh việc quản lý giá thành, nguyên liệu, hệ thống định mức, chi phí logistics... đạt yêu cầu thì công tác quản lý tài chính ở nhà máy Đồng Phú còn sơ sài, cán bộ quản lý nhà máy chưa tuân thủ quy định kiểm kê trong công tác kế toán, đã để xảy ra vụ việc thất thoát vốn (*nhân viên kế toán nhà máy lập không hồ sơ, chứng từ, kê không chi phí để chiếm đoạt tiền của nhà máy*). Hiện cơ quan Công an tỉnh Bình Phước đã khởi tố và điều tra theo quy định pháp luật.

### **2.2. Về đầu tư và phát triển:**

- Thực hiện đầu tư dự án Attapeu công suất 300 tấn SP/ngày đã hoàn thành tháng 09/2023, đưa vào sử dụng đúng tiến độ và đạt mục tiêu.

- Thực hiện đầu tư dự án nâng công suất Sê Pôn lên thêm 200 tấn SP/ngày đã hoàn thành tháng 11/2023 và đưa vào sử dụng trước tiến độ.

- Thực hiện đầu tư dự án Nhà máy Taoy công suất 40.000 tấn SP/năm, đã khởi công tháng 12/2023.

- Đầu tư bổ sung dây chuyền SX bột biến tính E.1440/E.1442 tại NM Đắc Song hoàn thành, đã đưa vào hoạt động.

- Đầu tư bổ sung một số thiết bị cần thiết tại tất cả các đơn vị nhằm ổn định công suất, nâng cao định mức KT-KT và chất lượng sản phẩm.

- Đầu tư một số công trình: kho sản phẩm, phương tiện phục vụ cho nhu cầu sản xuất và cải thiện môi trường làm việc cho một số nhà máy và công ty con.

### **2.3. Công tác quản lý – lao động:**

- Công tác quản lý chung toàn hệ thống luôn được duy trì hiệu quả, quan tâm và tăng cường vào những đơn vị còn yếu.

- Kiện toàn các vị trí chủ chốt ở Nhà máy Tân Châu, Đồng Phú và Đồng Xuân; Công ty Sepon, Công ty Attapeu;

- Sắp xếp, luân chuyển cán bộ chủ chốt, lao động kỹ thuật về cơ bản đáp ứng yêu cầu của toàn hệ thống Công ty; bố trí đủ cán bộ quản lý cho các công ty con tại Lào.

- Xử lý người đứng đầu và cấp phó tại Nhà máy Đồng Phú: Thôi chức một nguyên Giám đốc, một Giám đốc, một phó Giám đốc do để xảy ra sai phạm tại đơn vị mình phụ trách.

- Lao động sử dụng bình quân toàn công ty trong năm 2023 là 1.455 lao động, trong đó công ty mẹ là 855 lao động và các công ty con là 600 lao động.

### **3. Công tác phối hợp của HĐQT với Ban kiểm soát :**

- Trong các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát;

- HĐQT luôn thông tin tình hình SXKD của Công ty cho BKS và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát.

- Các ý kiến của BKS tại cuộc họp HĐQT đều được ghi chép chính xác vào Biên bản họp HĐQT và HĐQT nghiêm túc tiếp thu.

### **4. Thu nhập của các thành viên HĐQT năm 2023:**

Thu nhập của 05 thành viên HĐQT năm 2023 là từ thù lao do ĐHCĐ phê duyệt và từ tiền lương, thưởng kiêm nhiệm công việc chuyên môn, cụ thể:

- Tiền thù lao hàng tháng của HĐQT: từ 10 - 19 triệu đồng/người/tháng;

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT kiêm nhiệm trong Ban Tổng giám đốc từ 58-85 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền thưởng vượt kế hoạch năm 2022 của các thành viên HĐQT từ 150-210 triệu đồng.

### **III. Định hướng phát triển Công ty năm 2024:**

- Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, chiến tranh Nga – Ukraine kéo dài, xung đột Israel – Hamas bất ổn vùng Trung đông,... làm cho kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, thương mại toàn cầu có xu hướng giảm. Nguy cơ đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, tăng chi phí logistic. Giá hàng hóa, nông sản thực phẩm nhiều biến động và rất khó dự báo.

- Kinh tế Trung Quốc tăng trưởng chậm, sản xuất và xuất khẩu giảm. Bên cạnh đó giá ngô ở mức thấp nên nhu cầu và giá tinh bột sắn xu hướng giảm.



- Vùng nguyên liệu sắn ở Việt Nam, Thái Lan và Campuchia đều giảm sản lượng, cạnh tranh nguyên liệu trong nước ngày càng tăng. Vùng nguyên liệu Nam Lào có khả năng tăng diện tích, sản lượng trong vụ tới.

### 1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	6.700.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	150.000
3	Khấu hao	Triệu đồng	100.000
4	Lợi nhuận sau thuế của C.ty mẹ (HN)	Triệu đồng	230.000
5	Khấu hao hợp nhất	Triệu đồng	145.000
6	Vốn điều lệ	Triệu đồng	297.700
7	Cổ tức	Đồng/CP	3.000 - 4.000
8	Thu nhập (người/tháng)	1.000 đồng	13.000
9	Sản phẩm tinh bột sắn	Tấn	540.000
9.1	Công ty mẹ sản xuất:		305.000
	- Tinh bột thường	Tấn	220.000
	- Tinh bột biến tính	Tấn	85.000
9.2	Công ty con, công ty liên kết:	Tấn	235.000
10	Cần thực phẩm	m <sup>3</sup>	12.000

### 2. Một số định hướng chủ yếu năm 2024:

#### 2.1. Về quản lý sản xuất – kinh doanh:

##### a. Về thị trường, khách hàng và logistics:

- Mở rộng khách hàng tiêu thụ bột sản xuất tại Lào và tinh bột biến tính trong nước. Cơ chế bán hàng hoạt động linh hoạt, ưu tiên khách hàng có năng lực tài chính tốt, thanh toán nhanh và số lượng ổn định.

- Tiếp tục phát triển thị trường tiêu thụ nội địa, tập trung vào những nhà máy sản xuất bột biến tính, nhà máy giấy,...

- Tổ chức tốt công tác logistics để đảm bảo sản lượng hàng bán, chú trọng công tác logistics ở Lào.

##### b. Về nguyên liệu:

- Quản lý chặt chẽ vùng nguyên liệu, tăng tỷ lệ huy động trong vùng để có lợi thế về giá mua, chất lượng.

- Cân đối giá mua hợp lý theo thị trường và chia sẻ với nông dân;

- Liên kết sâu hơn với nông dân và đại lý để kéo dài thời gian thu hoạch và sản xuất ở Lào.

- Chuẩn bị các điều kiện để mua nguyên liệu cho Nhà máy Taoy – Salavan vào tháng 9/2024.

##### c. Về sản xuất:

- Hoàn thiện và sản xuất đưa ra thị trường sản phẩm bột E.1440, E.1442 và E.1414 (độ dẻo cao).

- Tiếp tục tăng cường tính cẩn trọng, tăng tính kỷ luật, thực hiện các giải pháp cải tiến, kể cả công tác đầu tư bổ sung để phòng ngừa dị vật lẫn vào sản phẩm.

- Thực hiện hiệu suất chế luyện  $\geq 93\%$  đối với bột thường và  $\geq 90\%$  đối với bột biến tính; thực hiện chương trình tiết kiệm điện để giảm giá thành, tăng khả năng cạnh tranh.

**d. Về vốn và quản lý vốn:**

- Tích lũy vốn để đầu tư phát triển chế biến tinh bột sắn tại Lào. Tiếp tục dùng lãi của các dự án hiện có tại Lào để đầu tư cho các dự án mới tại Lào, nhằm tiếp tục hưởng ưu đãi đầu tư cũng như đủ vốn đối ứng vay ngân hàng.

- Tiếp tục làm việc với Ngân hàng tại Lào để được vay vốn đầu tư dự án xây dựng Nhà máy tinh bột sắn Taoy - Salavan.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, kế toán trong toàn Công ty.

**2.2. Về đầu tư và phát triển:**

- Tiếp tục dành nguồn lực đầu tư tại Lào. Tổ chức thực hiện dự án đầu tư Nhà máy chế biến tinh bột sắn Taoy - Lào công suất 40.000 tấn SP/năm đảm bảo chất lượng, mỹ quan, hoàn thành đưa vào sử dụng trước 30/8/2024. Rà soát các nhà máy ở Lào để bổ sung một số thiết bị để ổn định, tối ưu hóa công suất.

- Đầu tư mở rộng diện tích kho thành phẩm cho các Công ty tại Lào nhằm đáp ứng nhu cầu lưu kho sản phẩm trong lúc chính vụ sản xuất.

**2.3. Về quản lý - điều hành:**

- Hoàn chỉnh các thể chế nội bộ công ty: Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế quản lý, phối hợp... Có thể áp dụng thí điểm trả lương/thưởng cho đội ngũ quản lý đơn vị cơ sở gắn liền với hiệu quả công việc. Tinh gọn biên chế các đơn vị ở Việt Nam, khuyến khích luân chuyển lao động Việt Nam sang Lào.

- Kiện toàn các vị trí/chức danh quản lý còn thiếu trong toàn hệ thống; Chuẩn bị nhân sự bổ sung Ban Giám đốc, Trưởng phòng cho Công ty Taoy.

- Tiếp tục đầu tư cho công tác nhận diện thương hiệu và truyền thông.

Kính báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Võ Văn Danh**

## BÁO CÁO

Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và nhiệm kỳ 2019-2023  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024)

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.**

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty; Quy chế về quản trị của Cty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Cty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;

- Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD và Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC - Đà Nẵng kiểm toán.

Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện nhiệm vụ và xin báo cáo ĐHCĐ thường niên năm 2024 kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty trong năm 2023 và tóm tắt nhiệm kỳ 2019-2023, như sau:

### **I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023:**

#### **1. Hoạt động, thù lao của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS:**

Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên (trong đó: 01 chuyên trách, 02 kiêm nhiệm). Năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát việc quản trị, điều hành của HĐQT và Ban điều hành trên một số lĩnh vực trọng yếu như sau:

- Thực hiện giám sát HĐQT trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2023 và Tổng giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định và kế hoạch hoạt động SXKD của HĐQT trong năm 2023.

- Xem xét tính hợp pháp, trình tự thủ tục ban hành các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT, Quyết định của Tổng giám đốc Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật; quy định nội bộ về quản trị Công ty và công bố thông tin của Công ty theo qui định của UBCK Nhà Nước và Điều lệ Công ty.

- Kiểm tra, rà soát, tham gia đóng góp việc sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy trình nội bộ, Điều lệ các Công ty Con đã ban hành phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- Tham gia xét chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán một số dự án đầu tư của Công ty; thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2023 của Công ty.

- Tiền thù lao các thành viên BKS trong năm 2023 như sau:

+ Trưởng ban (chuyên trách) là: 20 triệu đồng/ tháng

+ Thành viên BKS là: 6,0-8,0 triệu đồng/tháng

- Tiền thưởng vượt KH năm 2022 mỗi thành viên là: từ 66-138 triệu đồng.

## 2. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các quyết định của BKS:

- Trong năm BKS đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và 02 đợt xuất: triển khai Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2023, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên BKS và thống nhất cách thức hoạt động giám sát trong năm; xem xét, đánh giá và thống nhất một số nội dung quan trọng để có ý kiến với HĐQT; Xét chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm và bán niên năm 2023 và kiểm toán các dự án đầu tư xây dựng của Công ty.

- Tham gia đầy đủ trong các cuộc họp HĐQT, họp chuyên môn, trực tiếp trao đổi, đóng góp ý kiến và đề xuất, kiến nghị với Tổng giám đốc trong công việc chuyên môn nhằm cảnh báo các yếu tố rủi ro và điều được Tổng giám đốc ghi nhận, phản hồi.

## II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC - Đà Nẵng.

### 1. Một số chỉ tiêu chủ yếu Kết quả SXKD và tài chính Công ty năm 2023:

#### \*Tình hình tài chính Công ty năm 2023 (hợp nhất):

TT	Nội dung	ĐVT	31/12/2023		31/12/2022		%(+/-) 2023/ 2022
			Số tiền	Tỉ trọng (%)	Số tiền	Tỉ trọng (%)	
I	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	Tr.đ	<b>3.168.130</b>	<b>100.00</b>	<b>3.139.186</b>	<b>100,00</b>	<b>0,92</b>
1.	Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	1.903.474	60,08	2.098.042	66,83	-9,27
2.	Tài sản dài hạn	Tr.đ	1.264.656	39,92	1.041.144	33,17	21,47
II	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	Tr.đ	<b>3.168.130</b>	<b>100.00</b>	<b>3.139.186</b>	<b>100,00</b>	<b>0,92</b>
1.	Nợ phải trả	Tr.đ	2.059.936	65,02	2.048.496	65,26	0,56
2.	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	1.108.194	34,98	1.090.690	34,74	1,60
	+Vốn đầu tư CSH	Tr.đ	259.367		225.539		
	+Thặng dư vốn CP	Tr.đ	107.609		107.609		
	+ Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đ	280.830		242.309		
	...						

#### \*Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2022	Năm 2023		So sánh %	
				KH	TH	TH2023/ TH 2022	TH2023/ KH 2023
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	7.204.760	6.600.000	6.552.343.	90,94	99,28
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	404.564		181.685		
2.1	LNST Cty mẹ (HN)	Tr.đ	365.197	270.000	170.688	46,74	63,22
3	LNST -BCTC Tổng hợp	Tr.đ	277.019	160.000	173.516	62,64	108,45
4	Vốn điều lệ	Tr.đ	225.540	270.648	259.367	115,00	95,83
5	Cổ tức (đ/CP)	Đ/CP	6.000	4.000 -5.000	5.500	91,67	122,22
6	Lãi cơ bản trên CP	Đồng	16.462		6.581	39,98	

Trình ĐHCĐ quyết định mức chi cổ tức năm 2023: 5.500 đồng/ cổ phiếu.  
Phương thức trả cổ tức:

- + Trả bằng cổ phiếu: 1.000 đồng/ cổ phiếu (10%);
- + Trả bằng tiền là: 4.500 đồng/ cổ phiếu.

- Báo cáo tài chính phản ánh chính xác, phù hợp với qui định hiện hành và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC - Đà Nẵng.

- Quản lý tài chính tương đối tốt, có lúc cũng chưa được chặt chẽ. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh có hiệu quả; vòng quay vốn lưu động đạt: 4,17 (bốn phẩy mười bảy) vòng/năm.

## **2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:**

Năm 2023 Công ty thực hiện đầu tư bổ sung một số thiết bị cần thiết cho các Nhà máy trong nước nhằm ổn định công suất, nâng cao chất lượng sản phẩm và quyết định đầu tư thêm 02 dự án bên Lào; đầu tư nâng công suất lên thêm cho Công ty Sepone để giải quyết nguyên liệu cho nông dân và tăng thêm lợi nhuận như:

- Dự án mở rộng NCS Nhà máy chế biến tinh bột sắn Sepone - Lào lên thêm 200 tấn SP/ngày đã hoàn thành và đưa vào sử dụng trước tiến độ.

- Đầu tư dự án Nhà máy chế biến bột sắn Attapeu – Lào công suất 300 tấn SP/ngày, đã hoàn thành và đưa vào hoạt động từ tháng 10/2023.

- Đã thực hiện đầu tư Dự án Nhà máy chế biến tinh bột sắn Taoy - Lào công suất 40.000 tấn SP/năm, khởi công tháng 12/2023 và dự kiến đưa vào hoạt động trong tháng 9/2024.

- Đầu tư bổ sung dây chuyền SX bột biến tính E.1440/E.1442 tại Nhà máy Đắc Song đã hoàn thành và đưa vào hoạt động.

- Đầu tư thay thế một số thiết bị cần thiết nhằm ổn định công suất, nâng cao định mức KTKT và chất lượng sản phẩm; đầu tư thêm một số phương tiện, hạng mục công trình để phục vụ cho nhu cầu sản xuất và cải thiện môi trường làm việc cho các đơn vị.

Nhìn chung trong quá trình triển khai các dự án đầu tư thực hiện theo đúng quy trình và tuân thủ, các thủ tục theo quy định của pháp luật. Việc phê duyệt các dự án tuân thủ theo các nội dung đã được quy định trong Quy chế quản lý đầu tư và Điều lệ Công ty.

Công tác quản lý đầu tư, nghiệm thu, quyết toán vốn đầu tư hoàn thành các dự án, công trình trong năm thực hiện đều tốt cả về tiến độ công trình hoàn thành kịp thời và đưa vào vận hành đúng tiến độ; chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu và được thị trường chấp nhận; hoạt động có hiệu quả đã góp phần đáng kể tăng thêm lợi nhuận cho Công ty (các dự án đầu tư tại Lào).

Tuy nhiên, cũng còn một vài dự án quyết toán còn chậm, chưa kịp thời như: dự án đầu tư NCS Nhà máy chế biến tinh bột sắn Sepone – Lào lên 300 tấn SP/ngày; một số hạng mục của đơn vị Công ty TNHH tinh bột sắn KonTum; Quản lý chất lượng, xây dựng định mức xây dựng chưa phù hợp với quy định hiện hành như: dự án NCS 300tấn SP/ ngày của Sepone.

### **III. Kết quả giám sát đối với hoạt động HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý.**

#### **1. Hội đồng quản trị:**

Năm 2023, qua giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT triển khai thực hiện đầy đủ theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2023 đã Quyết nghị.

- Quy trình, nội dung ban hành các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty trong phạm vi và thẩm quyền của HĐQT; Quyết định trong lĩnh vực đầu tư xây dựng phù hợp với Quy chế quản lý đầu tư và mua sắm tài sản của Công ty, đúng theo quy định của pháp luật, và Điều lệ Công ty; đã góp phần quan trọng cho việc mở rộng hoạt động, nâng cao năng lực sản xuất và định hướng phát triển bền vững của Công ty.

- Các cuộc họp HĐQT được triệu tập và tổ chức theo đúng quy định của Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty; tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin (định kỳ và bất thường) theo quy định về công bố thông tin.

#### **2. Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý:**

- Tổng giám đốc trong năm đã phân công lại nhiệm vụ cho từng thành viên ban điều hành về lĩnh vực chuyên môn phụ trách; kiện toàn công tác tổ chức, sắp xếp, luân chuyển cán bộ chủ chốt trong toàn Công ty và Công ty con nhằm phù hợp với yêu cầu tình hình thực tế về năng lực quản lý trong toàn Công ty.

- Ban hành các Quyết định theo thẩm quyền các vấn đề về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư nhằm phù hợp với Quy chế, quy định pháp luật, Điều lệ Công ty cũng như Quyết định của HĐQT.

- Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý điều hành Công ty hoạt động trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty. Trong điều hành hoạt động SXKD nhạy bén, linh hoạt; công tác dự báo kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế tránh rủi ro; công tác đầu tư xây dựng chặt chẽ hơn, có trọng điểm; quản trị tài chính có lúc vẫn còn sơ hở; phát huy mọi nguồn lực hoạt động có hiệu quả.

Tuy nhiên, trong công tác quản lý, điều hành ở một vài đơn vị trực thuộc, cán bộ lãnh đạo cơ sở năng lực quản lý - điều hành còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng, kỹ năng điều hành chưa tốt, buông lỏng trong quản lý tài chính, đã để nhân viên kế toán tham ô, gây thất thoát tiền vốn tại Nhà máy Đồng Phú, hiện cơ quan Công an tỉnh Bình Phước đã khởi tố và điều tra theo quy định pháp luật. Một vài đơn vị thành viên công tác điều hành sản xuất còn lúng túng, hoạt động sản xuất vẫn chưa ổn định, tỉ lệ thu hồi đạt thấp, chất lượng chưa đồng đều, hiệu quả sản xuất kinh doanh đạt chưa cao.

#### **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc và CĐ:**

- Ban Kiểm soát luôn phối hợp với HĐQT và Ban Tổng giám đốc để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; hoạt động luôn theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập của mình với HĐQT, với Ban điều hành.

- Trong quá trình thực hiện Tổng giám đốc luôn phối hợp, trao đổi và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ

Công ty. Các thành viên BKS đều được tiếp cận hồ sơ, tài liệu đầy đủ, kịp thời về hoạt động kinh doanh của Công ty, hoặc khi Ban kiểm soát có yêu cầu.

- Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các ý kiến tham gia của BKS thuộc quyền hạn tại các cuộc họp đều được HĐQT ghi nhận và phối hợp thực hiện. Các cuộc họp sơ kết, tổng kết kinh doanh của Công ty các thành viên BKS tham dự đầy đủ. Qua đó, trong việc tiếp cận, nắm bắt thông tin về tình hình hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên được thuận lợi và kịp thời.

- Đối với Cổ đông: Ban kiểm soát luôn duy trì liên lạc, trao đổi thông tin, tiếp thu ý kiến đóng góp, cũng như giải thích kịp thời những vướng mắc của các cổ đông.

#### **IV. Báo cáo tóm tắt hoạt động BKS nhiệm kỳ 2019-2023.**

##### **1. Về công tác nhân sự:**

Ban Kiểm Soát được ĐHCĐ bầu vào năm 2019 gồm 03 thành viên, hoạt động suốt cả một nhiệm kỳ, thành viên BKS không thay đổi.

##### **2. Công tác giám sát hoạt động trong nhiệm kỳ 2019-2023.**

Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Công ty năm 2023 và kết quả hoạt động trong nhiệm kỳ 2019-2023.

Trong 5 năm (nhiệm kỳ 2019-2023) Công ty đã phải đối mặt, vượt qua với nhiều khó khăn, thách thức trước bối cảnh tình hình thế giới luôn diễn biến phức tạp, bất ổn; kinh tế toàn cầu luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro, tăng trưởng giảm, trong khi lạm phát ở nhiều quốc gia ở mức cao đã ảnh hưởng không nhỏ đến kinh tế Việt Nam; dịch bệnh Covid-19 kéo dài, đặc biệt Trung Quốc thực hiện chính sách Zero Covid, các cửa khẩu đường biên có lúc bị đóng, cảng biển thường bị phong tỏa, ảnh hưởng rất lớn đến tiêu thụ hàng hóa; dẫn đến tồn kho cao, chi phí lưu kho, lưu bãi tăng cao; lĩnh vực tín dụng - Ngân hàng (room tín dụng) đã làm ảnh hưởng đến nguồn vốn tín dụng để phục vụ công tác thu mua nguyên liệu nhất trong thời điểm chính vụ; bão lũ khó lường, bệnh khảm lá sắn kéo dài ở các tỉnh duyên hải Trung bộ và Tây nguyên làm cho năng suất và độ bột, nguyên liệu giảm dẫn đến cạnh tranh khốc liệt về giá mua nguyên liệu...

Song HĐQT đã có những quyết sách đúng đắn, linh hoạt, kịp thời và thường xuyên chỉ đạo cùng với Ban điều hành Công ty đưa ra những giải pháp phù hợp, khả thi nhằm tháo gỡ được khó khăn, vượt qua mọi thách thức trong tổ chức quản lý, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty đã đem lại lợi nhuận qua từng năm đều đạt và vượt ở mức cao.

Các hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty đều tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành, Luật chứng khoán và Điều lệ Công ty; thực hiện theo Nghị quyết, các Quyết định của HĐQT, của Tổng giám đốc.

Qua đó, Ban điều hành Công ty đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong điều hành hoạt động SXKD trong toàn Công ty đã đem lại kết quả qua từng năm khả quan, nâng cao thu nhập cho người lao động và chi cổ tức cho cổ đông với mức cao. Tuy nhiên, về công tác quản lý tài chính có lúc còn sơ hở, chưa chặt chẽ; đặc biệt là cán bộ lãnh đạo trực tiếp ở đơn vị cơ sở còn buông lỏng trong quản lý đã để xảy ra

thất thoát tiền vốn tại Nhà máy Đồng Phú (cơ quan Công an tỉnh Bình Phước đã khởi tố và đang điều tra theo quy định pháp luật).

Trong một nhiệm kỳ Ban kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường nào trong HĐQT, Ban điều hành và cũng không nhận bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban điều hành Công ty.

Về sử dụng đồng vốn có hiệu quả, kết quả vốn chủ sở hữu (trong đó vốn điều lệ cuối nhiệm kỳ so với đầu nhiệm kỳ tăng 72,91%), được tăng trưởng rất cao qua từng năm, thể hiện một số chỉ tiêu cơ bản qua các năm như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	2021	2022	2023
1. Tổng doanh thu	Tr.đg	4.611.920	4.979.293	5.472.484	7.204.760	6.552.343
2. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đg	90.702	230.274	182.602	404.564	181.685
<i>Trong đó: LNST Cty Mẹ (HN)</i>	<i>nt</i>	<i>79.680</i>	<i>206.352</i>	<i>164.761</i>	<i>365.197</i>	<i>170.688</i>
3. Vốn chủ sở hữu	nt	536.288	697.007	747.400	954.729	1.108.194
<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	<i>nt</i>	<i>165.359</i>	<i>181.891</i>	<i>200.078</i>	<i>225.540</i>	<i>259.367</i>
4. Thu nhập: Ng/tháng	1.000đ	8.900	10.250	10.910	13.000	12.900
5. Cổ tức:	Đ/CP	3.000	6.000	5.000	6.000	5.500
<i>Trg đó: +Trả =CP</i>	<i>%</i>	<i>10</i>	<i>10</i>	<i>10</i>	<i>15</i>	<i>10</i>
<i>+Trả = Tiền</i>	<i>Đ/CP</i>	<i>2.000</i>	<i>5.000</i>	<i>4.000</i>	<i>4.500</i>	<i>4.500</i>

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy trong nhiệm kỳ HĐQT, thành viên HĐQT, Ban điều hành: đã có những quyết sách chủ động, ứng phó linh hoạt, kịp thời; đồng thời đưa ra những giải pháp phù hợp, khả thi, tháo gỡ mọi khó khăn, thách thức nhằm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, quản trị và điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, đã góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ SXKD của nhiệm kỳ 2019-2023 (Lợi nhuận thực hiện qua các năm so với kế hoạch đều vượt cao).

## V. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty và Cổ đông:

### 1. Đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty các vấn đề liên quan đến quản trị điều hành Công ty như sau:

- Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung các văn bản, các quy chế, quy định của Công ty và Công ty Con phù hợp với luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan.

- HĐQT tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho cán bộ do HĐQT quản lý nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng lực cán bộ để việc bố trí, thay thế thích hợp. Nên tuyển dụng và xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận về quản lý, có đủ năng lực, phẩm chất, đạo đức nhằm đáp ứng yêu cầu với tình hình thực tế và định hướng phát triển của Công ty.

- Thành lập tiểu ban kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT nhằm phát hiện kịp thời những sai sót, những nguy cơ tiềm ẩn trong quản lý và sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty và ban hành Quy chế tài chính.



- Bổ sung và hoàn thiện chính sách tiền lương, thưởng cho người lao động nhằm khuyến khích và tạo động lực nâng cao hiệu quả trong SXKD.

- Tiếp tục thường xuyên thông tin và duy trì mối quan hệ chặt chẽ hơn với Ban Kiểm soát.

## 2. Đối với cổ Đông:

Đề nghị Quý cổ đông tiếp tục mối liên hệ chặt chẽ với BKS thông qua trao đổi trực tiếp hoặc thông tin trên Website của Công ty trong trường hợp cần thiết.

## VI. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024:

Sau Đại hội, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới sẽ họp phân công nhiệm vụ và lập kế hoạch hoạt động cụ thể cho năm 2024 đúng theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật.

- Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm trong công tác kiểm soát hoạt động, kiểm soát kế hoạch, kiểm soát báo cáo tài chính Công ty.

- Phối hợp với HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; phương châm ngăn chặn, phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành và điều lệ Công ty.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023, tóm tắt nhiệm kỳ 2019-2023 và kế hoạch, nhiệm vụ giám sát năm 2024. Ban kiểm soát xin báo cáo trước ĐHCĐ thường niên Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi năm 2024.

Trân trọng cảm ơn./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu BKS. TK.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Bùi Thị Như Hoa

Số: 50 /TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023.

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 v/v hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.

HĐQT Công ty cổ phần Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi lập Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 xem xét quyết định, nội dung cụ thể sau:

### I. Mục đích phát hành:

Bổ sung vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### II. Phương án phát hành:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.
2. Mã cổ phiếu: APF.
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Vốn điều lệ thực góp trước khi phát hành: 270.644.470.000 đồng.
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước đợt phát hành: 27.064.447 CP.
7. Số lượng cổ phiếu phát hành mới dự kiến: 2.706.444 CP.
8. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 27.064.440.000 đồng.
9. Nguồn chi trả: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
10. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 297.708.910.000 đồng.
11. Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành: 29.770.891 CP.



12. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
13. Tỷ lệ phân phối: 10:1 (Cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 1 cổ phiếu mới).
14. Thời gian thực hiện: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, dự kiến trong quý II/2024 hoặc quý III/2024.
15. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 568 cổ phiếu Công ty CP Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi. Theo tỷ lệ thực hiện quyền: cổ đông A sẽ được nhận:  $568/10 \times 1 = 56,8$  cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, cổ đông A sẽ nhận được 56 cổ phiếu mới. Phần lẻ 0,8 cổ phiếu sẽ được hủy bỏ.*

### III. Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền và giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành tăng vốn theo qui định hiện hành, sửa đổi điều khoản về Vốn điều lệ Công ty tương ứng với số vốn tăng thêm sau đợt phát hành trong Điều lệ Công ty, đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở kế hoạch đầu tư, lưu ký cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc đợt phát hành.

Trân trọng kính trình./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Danh**

Số: 51 /TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 4 năm 2024.

### TỜ TRÌNH

“Một số nội dung về tài chính, phân phối, thù lao và kiểm toán  
phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024”

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.**

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;
- Căn cứ Nghị quyết số: 01/2023/NQ-ĐHCD ngày 31/3/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua và phê chuẩn các nội dung sau:

#### **I. Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán**

Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC đã được đăng tải toàn bộ trên website của Công ty: <http://www.apfco.com.vn>.

Các chỉ tiêu chính về tài chính và kết quả SXKD năm 2023:

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC tổng hợp	BCTC hợp nhất
1	Tổng doanh thu	Đồng	6.494.901.181.891	6.552.343.359.746
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	175.262.909.824	183.431.218.299
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	173.516.436.580	181.684.745.055
3.1	LNST của Công ty mẹ	Đồng		170.687.894.469
3.2	LNST của cổ đông không kiểm soát	Đồng		10.996.850.586
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP		6.581
5	Tổng tài sản	Đồng	2.648.961.784.747	3.168.130.173.092
5.1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	1.684.806.051.558	1.903.473.848.632
5.2	Tài sản dài hạn	Đồng	964.155.733.189	1.264.656.324.460
6	Tổng nguồn vốn	Đồng	2.648.961.784.747	3.168.130.173.092
6.1	Nợ phải trả	Đồng	1.638.060.085.490	2.059.936.157.508
6.2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	1.010.901.699.257	1.108.194.015.584
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	259.367.480.000	259.367.480.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Đồng	107.609.873.380	107.609.873.380
	- Vốn khác của chủ sở hữu			400.000.000

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC tổng hợp	BCTC hợp nhất
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Đồng		(73.786.912.240)
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	260.566.019.457	280.830.895.361
	- Quỹ khác thuộc nguồn vốn chủ sở hữu			5.250.981.990
	- Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	383.358.326.420	444.036.348.655
	<i>Tr.đó: + LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>Đồng</i>	<i>209.841.889.840</i>	<i>273.348.454.186</i>
	<i>+ LNST chưa PP kỳ này</i>	<i>Đồng</i>	<i>173.516.436.580</i>	<i>170.687.894.469</i>
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Đồng		84.485.348.438

## II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2023	Đồng	173,516,436,580	
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	Đồng	17,351,643,658	2=1x10%
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	Đồng	8,675,821,829	3=1x5%
4	Lợi nhuận năm 2023 còn lại sau khi trích lập quỹ	Đồng	147,488,971,093	4=1-2-3
5	Lợi nhuận còn lại những năm trước chuyển sang	Đồng	209,841,889,840	
6	Tổng lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	Đồng	357,330,860,933	6=4+5
7	Số lượng CP đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức 2023: 2.000đ/cp	CP	25,936,748	
8	Số lượng CP đang lưu hành tại điểm chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2024	CP	27,064,447	
9	Chia cổ tức 2023	Đồng	146,599,053,500	
	<i>Tr.đó: - Bằng tiền: 4.500đ/cp (45%/VĐL)</i>	<i>Đồng</i>	<i>119,534,613,500</i>	<i>=7x20% +8x25%</i>
	<i>- Bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1 (10%/VĐL)</i>	<i>Đồng</i>	<i>27,064,440,000</i>	<i>=8x10%</i>
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	210,731,807,433	10=6-9

## III. Thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2024:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2024, đồng thời giao việc phân phối thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:

- Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tiểu ban của Hội đồng quản trị: 1,2 tỷ đồng.

- Tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty: Mức 5% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng tổng số tiền thưởng tối đa là: 2,0 tỷ đồng.

#### **IV. Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:**

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty là 01 (một) trong 03 (ba) Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (Địa chỉ: Lô 78-80, đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng);

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Địa chỉ: số 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh);

3. Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam (Địa chỉ: 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng).

Trên đây là những nội dung Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua và phê chuẩn.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Danh**

Số: 52 /TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 4 năm 2024.

## TỜ TRÌNH

“Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024”

### Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

\* Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 v/v Hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.

HĐQT Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi lập Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 xem xét quyết định, nội dung cụ thể sau:

#### 1. Mục đích phát hành:

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý Công ty, người kiểm soát, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty.
- Thu hút và giữ chân người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục công hiến vào sự phát triển bền vững của Công ty.

#### 2. Phương án phát hành:

##### 2.1. Điều kiện và tỷ lệ cổ phiếu phát hành:

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trên BCTC hợp nhất vượt kế hoạch từ 30% trở lên và khấu hao trên BCTC hợp nhất đạt ít nhất 145,0 tỷ đồng.
- Số lượng phát hành: 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2024.

##### 2.2. Đối tượng, Số lượng người lao động được lựa chọn và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

- Đối tượng: Những người quản lý Công ty, người điều hành Công ty, Ban kiểm soát và người lao động mà HĐQT nhận thấy đóng góp có hiệu quả cho Công ty và các đơn vị thành viên.



- Số lượng người lao động được lựa chọn: Không quá 45 người.
- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:
  - + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
  - + Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật và quản lý.
  - + Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả SXKD.
  - + Mức độ chuyển nhượng cổ phần đang nắm giữ (*số lượng cổ phiếu đã bán không quá 5% so sánh thời điểm 19/3/2024 và thời điểm chốt danh sách hưởng quyền dự ĐHCĐ năm 2025*).

**2.3. Giá phát hành: 39.000,0 đồng/01 cổ phiếu (giá sổ sách tại thời điểm 31/12/2023: 38.976 đồng/01 cổ phiếu).**

**2.4. Hạn chế chuyển nhượng:** Hạn chế chuyển nhượng trong 03 năm kể từ thời điểm phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng mà người lao động chấm dứt HĐLĐ bất cứ một lý do nào (trừ người lao động nghỉ hưu theo chế độ hoặc trường hợp bất khả kháng,...) thì Công đoàn Công ty sẽ mua lại số cổ phần phát hành trên của người lao động, giá mua lại bằng giá tại thời điểm mà công ty phát hành cho người lao động.

**2.5. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành:** Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

### 3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua và kết quả Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán; ĐHCĐ giao cho HĐQT Công ty loại trừ số phiếu biểu quyết của những cổ đông là người lao động tham gia chương trình để xác định lại tỷ lệ biểu quyết tán thành phải đảm bảo không thấp hơn 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Xác định cụ thể số lượng và danh sách người lao động được phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng người, thời điểm phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện điều chỉnh giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh điều lệ Công ty (phần tăng vốn điều lệ) theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Danh**



C.TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
QUẢNG NGÃI

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 53 /TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi đã được ĐHCĐ thường niên thông qua ngày 17/4/2021;

HĐQT Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi kính trình ĐHCĐ dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty gồm các nội dung sau:

1. Luật áp dụng: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
2. Các nội dung sửa đổi, bổ sung cơ bản như sau:
  - Điểm d, Khoản 1 và khoản 3, Điều 12: Quyền cổ đông;
  - Khoản 1, Điều 19: Các điều kiện tiên hành họp ĐHCĐ;
  - Khoản 1, 2 và 4 Điều 21: Điều kiện để nghị quyết của ĐHCĐ được thông qua;
  - Khoản 2 và 4 Điều 25: Ứng cử đề cử thành viên Hội đồng quản trị;
  - Khoản 1 Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT;
  - Khoản 1 Điều 37: Ứng cử, đề cử thành viên BKS;
  - Khoản 6, Điều 45: Quyền điều tra sổ sách;
  - Điểm a, Khoản 6, Điều 59: Ngày hiệu lực.

(Có báo cáo sửa đổi, bổ sung đính kèm).

Việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty lần này nhằm đảm bảo Điều lệ Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật và nhu cầu quản trị của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 xem xét quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Danh**

**TỔNG HỢP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM**  
(Kèm theo Tờ trình số 53/Tr-HDQT ngày 03/4/2024)

STT	Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung	Lý do, ghi chú
1	<p>Điểm d, khoản 1, Điều 12</p> <p><b>Quyền của cổ đông</b></p> <p>1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:</p> <p>d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan</p>	<p>d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định khác của pháp luật có liên quan.</p>	<p>Điều 120, 127 Luật Doanh nghiệp quy định về việc hạn chế chuyển nhượng cổ phần của cổ đông sáng lập trong thời gian 03 năm kể từ ngày Công ty cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; áp dụng cho doanh nghiệp cổ phần mới thành lập</p>
2	<p>Khoản 3, Điều 12</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ <b>từ 10% (Mười phần trăm)</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT và BKS.</p>	<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ <b>từ 5% (Năm phần trăm)</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT và BKS.</p>	<p>Tăng quyền của cổ đông lớn và nhóm cổ đông lớn;</p>
3	<p>Khoản 1, Điều 19</p> <p><b>Các điều kiện tiến hành họp Đại hội cổ đông</b></p> <p>Cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số phiếu biểu quyết.</p>	<p>Cổ đông dự họp đại diện <b>trên 50%</b> tổng số phiếu biểu quyết.</p>	<p>Điều 145 Luật doanh nghiệp: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện <b>trên 50%</b> tổng số phiếu biểu quyết; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung	Lý do, ghi chú
	<p align="center"><b>Điều kiện để Nghị quyết của DHCD thông qua</b></p> <p>1. Nghị quyết về các vấn đề sau đây được thông qua nếu được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>2. Các nghị quyết khác trừ khoản 1 và 3 điều này được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 50% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành</p> <p>4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì Nghị quyết của DHCD được thông qua nếu số cổ đông đại diện ít nhất 50% tổng số phiếu biểu quyết tán thành</p>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và 4 Điều này:</p> <p>2. Các nghị quyết khác trừ khoản 1, 3 và 4 Điều này được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.</p> <p>4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.</p>	<p>Căn cứ Điều 148 Luật doanh nghiệp: Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5, Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự.</p>
4	<p align="center"><b>Điều 21</b></p>		
5	<p align="center"><b>Khoản 2, Điều 25</b></p> <p><b>Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT</b></p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% (<i>mười phần trăm</i>) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 10% đến dưới 20% đề cử 1 ứng viên;</li> <li>- Từ 20% đến dưới 30% đề cử 2 ứng viên;</li> <li>- Từ 30% đến dưới 40% đề cử 3 ứng viên;</li> </ul>	<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% (<i>năm phần trăm</i>) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 5% đến dưới 10% đề cử 1 ứng viên;</li> <li>- Từ 10% đến dưới 20% đề cử 2 ứng viên;</li> <li>- Từ 20% đến dưới 30% đề cử 3 ứng viên;</li> </ul>	<p>Tăng quyền của cổ đông và nhóm cổ đông lớn.</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung	Lý do, ghi chú
	<p>- Từ 40% đến dưới 50% đề cử 4 ứng viên; - Từ 50% trở lên đề cử 5 ứng viên;</p>	<p>- Từ 30% đến dưới 40% đề cử 4 ứng viên; - Từ 40% đến dưới 50% đề cử 5 ứng viên; - Từ 50% đến dưới 60% đề cử 6 ứng viên; - Từ 60% trở lên đề cử 7 ứng viên;</p>	
6	<p>Khoản 4, Điều 25</p> <p>4. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 điều 17 Luật doanh nghiệp. b) Có trình độ chuyên môn, thực tế kinh nghiệm trong quản lý ngành nghề của Công ty;</p>	<p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 LDN; b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh của Công ty.</p>	<p>Theo điều khoản 1 điều 155 Luật doanh nghiệp</p>
7	<p>Khoản 1, Điều 26</p> <p>1. Số lượng thành viên HĐQT là 5 (năm) thành viên.</p>	<p>1. Số lượng thành viên HĐQT là 7 (bảy) thành viên.</p>	<p>Quy mô và độ phức tạp của Công ty tăng lên do: Công ty đầu tư nhiều nhà máy tại nhiều tỉnh tại Lào.</p>



STT	Điều lệ hiện hành		Sửa đổi, bổ sung	Lý do, ghi chú
8	Khoản 1, Điều 37	<p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ <b>10% (mười phần trăm)</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào BKS như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 10% đến dưới 30% đề cử 1 ứng viên;</li> <li>- Từ 30% đến dưới 50% đề cử 2 ứng viên;</li> <li>- Từ 50% trở lên được đề cử 3 ứng viên.</li> </ul>	<p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ <b>5% (năm phần trăm)</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào BKS như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 5% đến dưới 20% đề cử 1 ứng viên;</li> <li>- Từ 20% đến dưới 40% đề cử 2 ứng viên;</li> <li>- Từ 40% trở lên được đề cử 3 ứng viên;</li> </ul>	Tăng quyền của cổ đông và nhóm cổ đông lớn.
8	Điều 45	<b>Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ</b>	Bỏ khoản 6, Điều 45	Trùng nội dung với khoản 5 Điều 45 Điều lệ Công ty
9	Điều 59	<b>Ngày hiệu lực</b>	Bỏ điểm a, khoản 1, Điều 59	Không có bắt buộc nộp thủ tục nợ tại Phòng công chứng

Số: 54 /QC-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 4 năm 2024

## QUY CHẾ BẦU CỬ

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2028  
Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 17/4/2021.

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 17/4/2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi tiến hành bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024-2028 theo các nội dung dưới đây:

### Điều 1: Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn thành viên HĐQT, BKS:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người;
- Số lượng thành viên BKS: 03 người;
- Nhiệm kỳ của HĐQT và BKS: 05 năm.
- Tiêu chuẩn thành viên HĐQT và BKS: theo Điều lệ Công ty.

### Điều 2: Đối tượng thực hiện bầu cử:

Tất cả các cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày 19/3/2024) để thực hiện quyền tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2024.

### Điều 3: Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024-2028:

Căn cứ vào Hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông hoặc hồ sơ cổ đông do HĐQT/BKS đương nhiệm giới thiệu trong trường hợp chưa đủ số lượng ứng viên; Ban tổ chức đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024-2028 được ĐHCĐ thông qua.

### Điều 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

#### 1. Phiếu bầu:

a) Hình thức phiếu bầu: Tờ giấy màu trắng; chữ màu đen; góc trái có đóng dấu Công ty.

b) Nội dung phiếu bầu:

- Họ và tên đại biểu cổ đông, mã số đăng ký, số cổ phần có quyền biểu quyết và Tổng số phiếu bầu.

- Danh sách ứng cử viên HĐQT hoặc BKS (được sắp xếp theo thứ tự ABC), tương ứng với từng ứng viên có 01 ô để cổ đông ghi số lượng phiếu bầu.

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được Ban kiểm phiếu phát đồng thời phiếu bầu HĐQT và phiếu bầu BKS theo mã số cổ đông. Đại biểu cổ đông khi nhận phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu trước khi Đại hội tiến hành bầu cử.

Trường hợp phiếu bầu bị hỏng do gạch nhầm, ghi sai, hỏng bút, sơ suất do dùng hai màu mực thì cổ đông phải liên hệ với Ban kiểm phiếu để đổi phiếu khác trước khi bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

## **2. Phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ:**

a) Phiếu bầu hợp lệ: Phiếu bầu cử được in sẵn do Ban tổ chức phát ra có đóng dấu Công ty CP NSTP Quảng Ngãi, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định.

b) Phiếu bầu không hợp lệ: Phiếu bầu cử được coi là không hợp lệ khi vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- Phiếu không phải do Ban kiểm phiếu phát ra hoặc không có dấu của Công ty;
- Phiếu có tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới).

- Phiếu có ghi tên những người không có tên trong danh sách ứng viên mà ĐHCĐ đã thông qua.

- Phiếu dùng hai loại mực trở lên để ghi số phiếu bầu cho các ứng viên trong phiếu bầu.

- Phiếu có Tổng cộng phiếu bầu cho tất cả ứng viên lớn hơn tổng số phiếu bầu quy định của cổ đông;

- Phiếu bầu có số lượng ứng viên được bầu lớn hơn số lượng 05 (năm) thành viên HĐQT và 03 (ba) thành viên BKS.

- Phiếu bầu không bầu cho ứng viên nào cả.

- Phiếu bầu không được cổ đông hoặc đại diện cổ đông ký và ghi rõ họ tên.

- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã kết thúc việc thu phiếu bầu cử.

Các phiếu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả bầu cử.

## **Điều 5: Nguyên tắc bầu cử thành viên HĐQT và BKS:**

1. Việc bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được uỷ quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

3. Tại đại hội này bầu 05 thành viên HĐQT và 03 thành viên BKS nên số phiếu bầu HĐQT được nhân với 5 và số phiếu bầu BKS được nhân với 3 (đã ghi

trong phiếu bầu HĐQT và BKS của quý cổ đông).

4. Cách sử dụng phiếu bầu: Đại biểu cổ đông có thể dồn Tổng số phiếu bầu của mình cho 01 (một) ứng viên hoặc chia cho nhiều ứng viên theo tỷ lệ do mình quyết định nhưng tổng cộng phiếu bầu cho tất cả ứng viên không được lớn hơn Tổng số phiếu bầu quy định của cổ đông. Đồng thời số lượng thành viên HĐQT hoặc BKS được bầu không được nhiều hơn số lượng thành viên HĐQT hoặc BKS quy định. Cách ghi phiếu bầu cử:

a) **Cách 1:** Ghi cụ thể Số phiếu bầu vào phần bầu cử trên phiếu bầu cho một hay nhiều ứng viên mà mình lựa chọn. Những ứng viên còn lại không được lựa chọn thì gạch ngang vào phần bầu cử của ứng viên đó.

Yêu cầu: Đối với bầu HĐQT:

- Số lượng ứng viên được bầu không quá 05 (năm) ứng viên.
- Tổng cộng phiếu bầu của tất cả ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số phiếu bầu đã ghi trên phiếu của từng cổ đông.

Yêu cầu: Đối với bầu BKS:

- Số lượng ứng viên được bầu không quá 03 (ba) ứng viên.
- Tổng cộng phiếu bầu của tất cả ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số phiếu bầu đã ghi trên phiếu của từng cổ đông.

b) **Cách 2:** Đánh dấu chéo (X): Đánh dấu chéo (X) vào phần bầu cử trên phiếu bầu cho một (dồn tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên) hay nhiều ứng viên (tổng số phiếu bầu của mình sẽ được chia đều cho các ứng viên) mà mình lựa chọn. Những ứng viên còn lại không được lựa chọn thì gạch ngang vào phần bầu cử của ứng viên đó.

Yêu cầu: Đối với bầu HĐQT:

- Số lượng ứng viên được bầu không quá 05 ứng viên.

Yêu cầu: Đối với bầu BKS:

- Số lượng ứng viên được bầu không quá 03 ứng viên.

c) **Cách 3:** Vừa ghi số phiếu vừa đánh dấu chéo (X):

Ghi cụ thể số phiếu bầu vào phần bầu cử trên phiếu bầu cho một hay nhiều ứng viên mà mình lựa chọn, số phiếu bầu còn lại (sau khi đã trừ số phiếu bầu đã ghi cụ thể) sẽ được đánh dấu chéo (X) vào một (dồn tất cả số phiếu bầu còn lại cho một ứng viên) hay nhiều ứng viên khác (chia đều số phiếu bầu còn lại cho các ứng viên mà mình lựa chọn). Những ứng viên còn lại không được lựa chọn thì gạch ngang vào phần bầu cử của ứng viên đó.

Yêu cầu: Đối với bầu HĐQT:

- Tổng số lượng ứng viên vừa được ghi số phiếu bầu và đánh dấu chéo không quá 05 ứng viên.



- Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu đã ghi trên phiếu của từng cổ đông.

**Yêu cầu: Đối với bầu BKS:**

- Tổng số lượng ứng viên vừa được ghi số phiếu bầu và đánh dấu chéo không quá 03 ứng viên.

- Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu đã ghi trên phiếu của từng cổ đông.

#### **Điều 6: Nguyên tắc trúng cử HĐQT và BKS:**

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc BKS được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số thành viên HĐQT là 05 và BKS là 03.

- Trường hợp có từ 2 ứng viên có số phiếu bầu bằng nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu của các ứng viên ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn.

#### **Điều 7: Ban kiểm phiếu và nguyên tắc kiểm phiếu:**

##### **1. Ban kiểm phiếu:**

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHCĐ thông qua. Ban kiểm phiếu gồm 05 (năm) thành viên trong đó có một thành viên được chỉ định làm Trưởng ban.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm: Thông qua quy chế bầu cử, phát phiếu bầu, tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Các thành viên Ban kiểm phiếu phải trung thực, khách quan, chính xác và bảo mật.

- Thành viên Ban kiểm phiếu không có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

##### **2. Nguyên tắc bỏ phiếu:**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

##### **3. Cách thức kiểm phiếu bầu:**

- Ban kiểm phiếu thu phiếu bầu;

- Tổng hợp kết quả của từng ứng viên và ghi vào biên bản theo danh sách; Kiểm phiếu theo quy định như sau:

+ Trước tiên kiểm tra và ghi nhận số phiếu bầu đã ghi trên phiếu của cổ đông cho ứng viên được bầu;

+ Các ứng viên được bầu bằng đánh dấu chéo (X) sẽ được chia đều số phiếu bầu còn lại sau khi trừ số lượng phiếu bầu đã ghi bằng số.

- Sắp xếp lại danh sách ứng viên theo kết quả bầu cử từ cao xuống thấp.

**Điều 8: Lập và công bố biên bản kiểm phiếu:**

- Kết quả kiểm phiếu bầu cử của từng ứng viên sẽ được tính % và làm tròn đến hai số thập phân.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả và lập thành Biên bản bầu cử. Biên bản bầu cử được các thành viên Ban kiểm phiếu ký.

- Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm:

+ Tổng số cổ đông tham gia dự họp;

+ Tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại ĐHCĐ;

+ Số phiếu bầu cho từng ứng viên;

+ Tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng viên trên tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội;

+ Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ.

- Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử tại ĐHCĐ.

- Những khiếu nại về việc bầu cử sẽ được Ban tổ chức thu thập và chuyển đến Chủ tọa Đại hội để giải quyết.

**Điều 9: Hiệu lực:**

Quy chế này có hiệu lực sau khi được chủ tọa trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, được cổ đông thông qua và áp dụng cho việc bầu HĐQT, BKS cho nhiệm kỳ 2024-2028.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Võ Văn Danh**

ĐỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi ngày 27/4/2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi họp tại hội trường Khách sạn Cẩm Thành, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi ngày 27/4/2024 đã nhất trí:

**QUYẾT NGHỊ:**

**1. Thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2019-2023 và định hướng chiến lược nhiệm vụ nhiệm kỳ 2024-2028:**

Nội dung theo Báo cáo số: 47/BC-HĐQT ngày 03/4/2024, cụ thể như sau:

**1.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu SX-KD nhiệm kỳ 2019-2023:**

Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	2021	2022	2023
1. Tổng doanh thu	Tr.đồng	4.611.920	4.979.293	5.472.484	7.204.760	6.552.343
2. Lợi nhuận ST Cty mẹ	Tr.đồng	79.680	206.352	164.761	365.197	170.688
3. Sản phẩm						
- Tinh bột sắn, trong đó:	Tấn	421.500	469.713	477.238	576.486	473.034
+ Công ty mẹ		296.300	327.551	320.509	357.850	296.151
Trong đó bột biến tính	Tấn	52.800	46.374	68.705	84.975	71.116
+ Công ty con/liên kết		125.500	142.162	156.729	209.636	176.883
- Cồn	1.000L	9.100	13.000	10.337	11.230	12.339
4. Cổ tức	%	30,00	60,00	50,00	60,00	55,00
5. Thu nhập: Ng/Tháng	1.000đ	8.900	10.250	10.910	13.000	12.900

**1.2. Định hướng các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2024-2028:**

Chỉ tiêu	ĐVT	2024	2025	2026	2027	2028
1. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.700	6.800	7.000	7.200	7.400
2. Lợi nhuận ST Cty mẹ	Tỷ đồng	230	240	260	280	300
3. Sản phẩm						
- Tinh bột sắn	1000 Tấn	540	550	570	570	580
Trong đó bột biến tính	1000 Tấn	90	100	110	130	140
- Cồn	M3	12.000	12.000	12.000	12.000	12.000

Chỉ tiêu	ĐVT	2024	2025	2026	2027	2028
4. Cổ tức	%	30-40	30-40	35-45	35-45	35-45
5. Thu nhập: Ng/Tháng	1.000đ	13.000	13.500	14.200	15.000	15.800

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

**2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.**

Nội dung theo Báo cáo số: 48/BC-HĐQT ngày 03/4/2024, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023		Kế hoạch 2024
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	6.600.000	6.552.343	6.700.000
2. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	160.000	173.516	150.000
3. Khấu hao	Triệu đồng	90.000	90.521	100.000
4. LN sau thuế C.ty mẹ (HN)	Triệu đồng	270.000	170.688	230.000
5. Khấu hao hợp nhất	Triệu đồng		125.988	145.000
6. Vốn điều lệ	Triệu đồng	270.648	259.367	297.700
7. Cổ tức	Đồng/CP	4.000-5.000	5.500	3.000-4.000
8. Thu nhập (người/tháng)	1.000đ	12.000	12.900	13.000
9. Sản phẩm tinh bột sắn	Tấn	555.000	473.034	540.000
9.1 Công ty mẹ sản xuất:	Tấn	350.000	296.151	305.000
- Tinh bột thường	Tấn	260.000	225.035	220.000
- Tinh bột biến tính	Tấn	90.000	71.116	85.000
9.2 Công ty con, liên kết:	Tấn	205.000	176.883	235.000
10. Cồn thực phẩm	m3	12.000	12.339	12.000

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

**3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.**

Nội dung theo Báo cáo số: 49/BC-BKS ngày 03/4/2024.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

**4. Thông qua và phê chuẩn Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.**

Nội dung theo Tờ trình số: 51/TTr-HĐQT ngày 03/4/2024, cụ thể như sau:

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC tổng hợp	BCTC hợp nhất
1	Tổng doanh thu	Đồng	6.494.901.181.891	6.552.343.359.746
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	175.262.909.824	183.431.218.299
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	173.516.436.580	181.684.745.055

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC tổng hợp	BCTC hợp nhất
3.1	LNST của Công ty mẹ	Đồng		170.687.894.469
3.2	LNST của cổ đông không kiểm soát	Đồng		10.996.850.586
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP		6.581
5	Tổng tài sản	Đồng	2.648.961.784.747	3.168.130.173.092
5.1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	1.684.806.051.558	1.903.473.848.632
5.2	Tài sản dài hạn	Đồng	964.155.733.189	1.264.656.324.460
6	Tổng nguồn vốn	Đồng	2.648.961.784.747	3.168.130.173.092
6.1	Nợ phải trả	Đồng	1.638.060.085.490	2.059.936.157.508
6.2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	1.010.901.699.257	1.108.194.015.584
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	259.367.480.000	259.367.480.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Đồng	107.609.873.380	107.609.873.380
	- Vốn khác của chủ sở hữu			400.000.000
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Đồng		(73.786.912.240)
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	260.566.019.457	280.830.895.361
	- Quỹ khác thuộc nguồn vốn chủ sở hữu			5.250.981.990
	- Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	383.358.326.420	444.036.348.655
	<i>Tr.đó: + LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>Đồng</i>	<i>209.841.889.840</i>	<i>273.348.454.186</i>
	<i>+ LNST chưa PP kỳ này</i>	<i>Đồng</i>	<i>173.516.436.580</i>	<i>170.687.894.469</i>
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Đồng		84.485.348.438

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

## 5. Thông qua và phê chuẩn Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Nội dung theo Tờ trình số: 51/TTr-HĐQT ngày 03/4/2024, cụ thể như sau:

STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2023	Đồng	173,516,436,580	
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	Đồng	17,351,643,658	2=1x10%
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	Đồng	8,675,821,829	3=1x5%
4	Lợi nhuận năm 2023 còn lại sau khi trích lập quỹ	Đồng	147,488,971,093	4=1-2-3
5	Lợi nhuận còn lại những năm trước chuyển sang	Đồng	209,841,889,840	
6	Tổng lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	Đồng	357,330,860,933	6=4+5
7	Số lượng CP đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức 2023: 2.000đ/cp	CP	25,936,748	
8	Số lượng CP đang lưu hành tại điểm chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2024	CP	27,064,447	
9	Chia cổ tức 2023	Đồng	146,599,053,500	

STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
	Tr.đó: - Bằng tiền: 4.500đ/cp (45%/VĐL)	Đồng	119,534,613,500	=7x20% +8x25%
	- Bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1 (10%/VĐL)	Đồng	27,064,440,000	=8x10%
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	210,731,807,433	10=6-9

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

## 6. Thông qua và phê chuẩn Tờ trình phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023:

Nội dung theo Tờ trình số: 50/TTr-HĐQT ngày 03/4/2024, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty CP nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.
- Mã cổ phiếu: APF.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ thực góp trước khi phát hành: 270.644.470.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước đợt phát hành: 27.064.447 CP.
- Số lượng cổ phiếu phát hành mới dự kiến: 2.706.444 CP.
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 27.064.440.000 đồng.
- Nguồn chi trả: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 297.708.910.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành: 29.770.891 CP.
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Tỷ lệ phân phối: 10:1 (Cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 1 cổ phiếu mới).
- Thời gian thực hiện: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, dự kiến trong quý II/2024 hoặc quý III/2024.
- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành tăng vốn theo quy định hiện hành, sửa đổi điều khoản về Vốn điều lệ Công ty tương ứng với số vốn tăng thêm sau đợt phát hành trong Điều lệ Công ty, đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở kế hoạch đầu tư, lưu ký cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt phát hành.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

## 7. Thông qua và phê chuẩn thù lao và tiền thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2024:

Nội dung theo Tờ trình số: 51/TTr-HĐQT ngày 03/4/2024, cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tiền thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2024, đồng thời giao việc phân phối thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:

- Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tiểu ban của Hội đồng quản trị: 1,2 tỷ đồng.

- Tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty: Mức 5% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng tổng số tiền thưởng tối đa là: 2,0 tỷ đồng.

*(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).*

## **8. Thống nhất thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024:**

Nội dung theo Tờ trình số: 51/TTr-HĐQT ngày 03/4/2024, cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty là 01 (một) trong 03 (ba) Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (Địa chỉ: Lô 78-80, đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng);

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Địa chỉ: số 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh);

3. Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam (Địa chỉ: 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng).

*(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).*

## **9. Thông qua và phê chuẩn Tờ trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024.**

Nội dung theo Tờ trình số: 52/TTr-HĐQT ngày 03/4/2024, cụ thể như sau:

### **9.1. Mục đích phát hành:**

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý Công ty, người kiểm soát, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty.

- Thu hút và giữ chân người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục công hiến vào sự phát triển bền vững của Công ty.

### **9.2. Phương án phát hành:**

### **9.2.1. Điều kiện và tỷ lệ cổ phiếu phát hành:**

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trên BCTC hợp nhất vượt kế hoạch từ 30% trở lên và khấu hao trên BCTC hợp nhất đạt ít nhất 145,0 tỷ đồng.

- Số lượng phát hành 5,0% số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2024.

### **9.2.2. Đối tượng, Số lượng người lao động được lựa chọn và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:**

- Đối tượng: Những người quản lý Công ty, người điều hành Công ty, Ban kiểm soát và người lao động mà HĐQT nhận thấy đóng góp có hiệu quả cho Công ty và các đơn vị thành viên.

- Số lượng người lao động được lựa chọn: Không quá 45 người.

- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

+ Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật và quản lý.

+ Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả SXKD.

+ Mức độ chuyên nhượng cổ phần đang nắm giữ (số lượng cổ phiếu đã bán không quá 5% so sánh thời điểm 19/3/2024 và thời điểm chốt danh sách hưởng quyền dự ĐHCĐ năm 2025).

**9.2.3. Giá phát hành: 39.000,0 đồng/01 cổ phiếu (giá sổ sách tại thời điểm 31/12/2023: 38.976 đồng/01 cổ phiếu).**

**9.2.4. Hạn chế chuyển nhượng:** Hạn chế chuyển nhượng trong 03 năm kể từ thời điểm phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng mà người lao động chấm dứt HĐLĐ bất cứ một lý do nào (trừ người lao động nghỉ hưu theo chế độ hoặc trường hợp bất khả kháng,...) thì Công đoàn Công ty sẽ mua lại số cổ phần phát hành trên của người lao động, giá mua lại bằng giá tại thời điểm mà công ty phát hành cho người lao động.

**9.2.5. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành:** Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

### **9.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua và kết quả Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán; ĐHCĐ giao cho HĐQT Công ty loại trừ số phiếu biểu quyết của những cổ đông là người lao động tham gia chương trình để xác định lại tỷ lệ biểu quyết tán thành phải đảm bảo không thấp hơn 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Xác định cụ thể số lượng và danh sách người lao động được phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng người, thời điểm phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện điều chỉnh giấy



Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh điều lệ Công ty (phần tăng vốn điều lệ) theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

## 10. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Nội dung theo Tờ trình số: 53/TTr-HĐQT ngày 03/4/2024, một số nội dung cơ bản như sau:

10.1. Luật áp dụng: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

10.2. Các nội dung sửa đổi, bổ sung cơ bản như sau:

- Điểm d, Khoản 1 và khoản 3, Điều 12: Quyền cổ đông;
- Khoản 1, Điều 19: Các điều kiện tiến hành họp ĐHCĐ;
- Khoản 1, 2 và 4 Điều 21: Điều kiện để nghị quyết của ĐHCĐ được thông qua;
- Khoản 2 và 4 Điều 25: Ứng cử đề cử thành viên Hội đồng quản trị;
- Khoản 1 Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT;
- Khoản 1 Điều 37: Ứng cử, đề cử thành viên BKS;
- Khoản 6, Điều 45: Quyền điều tra sổ sách;
- Điểm a, Khoản 6, Điều 59: Ngày hiệu lực.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

## 11. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS Công ty Nhiệm kỳ 2024-2028.

Nội dung theo Quy chế số: 54/QC-HĐQT ngày 03/4/2024

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .... CP, đạt tỷ lệ ... % trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

## 12. Thông qua Cơ chế đề cử ứng viên và danh sách ứng viên BKS nhiệm kỳ 2024-2028 do BKS đương nhiệm đề cử.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ
1			
2			
3			
...			

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

**13. Thông qua danh sách ứng viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028.**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ
1			
2			
3			
4			
5			
...			

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

**14. Thông qua kết quả bầu HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028 gồm 05 thành viên sau:**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
1			
2			
3			
4			
5			

**12. Thông qua kết quả bầu BKS nhiệm kỳ 2024-2028 gồm 03 thành viên sau:**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
1			
2			
3			

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi giao Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các nội dung trên theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**Chủ tịch HĐQT/Chủ tọa ĐHCĐ**

**Lê Ngọc Hinh**

**Võ Văn Danh**

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- CBTT, Công bố Website;
- Lưu: VT, Thư ký C.ty.



**CÔNG TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI**  
 48 Phạm Xuân Hòa, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi  
 Điện thoại (0255) 3827308, 3822529 Fax: (0255) 3822060  
 Website: www.apfco.com.vn Email: apfco@apfco.com.vn



# THẺ BIỂU QUYẾT

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**Ngày 27 tháng 4 năm 2024.**

Tên Cổ đông/đại diện theo ủy quyền: .....

Mã số ĐKSH: .....

Số cổ phần có quyền biểu quyết: ..... CP.



**CÔNG TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI**  
 48 Phạm Xuân Hòa, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi  
 Điện thoại 0255.3827308, 3822529 Fax: 0255. 3822060  
 Website: www.apfco.com.vn Email: apfco@apfco.com.vn

1



**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Họ và tên Cổ đông: ..... Mã số ĐKSH: .....  
 Số cổ phần có quyền biểu quyết: ..... CP.

**NỘI DUNG BIỂU QUYẾT**

TT	Nội dung vấn đề biểu quyết	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành (1)	Không tán thành (2)	Không có ý kiến (3)
1	Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán			
2	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023			
3	Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2023			
4	Thù lao và tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2024			
5	Lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2024			
6	Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024			
7	Sửa đổi Điều lệ Công ty			

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 4 năm 2024.  
 Cổ đông  
 (Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Nếu **tán thành** vấn đề biểu quyết thì cổ đông đánh dấu (X) vào cột 1
- Nếu **không tán thành** vấn đề biểu quyết thì cổ đông đánh dấu (X) vào cột 2
- Nếu **không có ý kiến** vấn đề biểu quyết thì cổ đông đánh dấu (X) vào cột 3



CÔNG TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI  
48 Phạm Xuân Hòa, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi  
Điện thoại (0255) 3827308, 3822529 Fax: (0255) 3822060  
Website: www.apfco.com.vn Email: apfco@apfco.com.vn



## PHIẾU BẦU

THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2024-2028  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Tên cổ đông: Mã số ĐKSH:  
Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện có quyền biểu quyết: CP  
Tổng số phiếu bầu: x 5 = Phiếu

STT	Họ và tên	Phần bầu cử
1		
2		
3		
4		
5		
...		

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 4 năm 2024.  
Cổ đông  
(Ký và ghi rõ họ tên)

### **Chú ý:**

- Số lượng ứng viên được bầu không quá 05 ứng viên.
- Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu đã ghi trên phiếu này.
- Những ứng viên không được bầu thì gạch ngang ( — ) vào phần bầu cử của ứng viên đó.

### **Cách bầu (một trong 3 cách sau):**

- 1. Ghi số phiếu:** Ghi cụ thể số phiếu bầu vào phần bầu cử cho một hay nhiều ứng viên mà mình lựa chọn.
- 2. Đánh dấu chéo (X):** Đánh dấu chéo (X) vào phần bầu cử cho một hay nhiều ứng viên mà mình lựa chọn.
- 3. Vừa ghi số phiếu vừa đánh dấu chéo (X):** Ghi cụ thể số phiếu bầu vào phần bầu cử cho một hay nhiều ứng viên mà mình lựa chọn và đánh dấu chéo (X) vào một hay nhiều ứng viên khác.



**CÔNG TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI**  
48 Phạm Xuân Hòa, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi  
Điện thoại (0255) 3827308, 3822529 Fax: (0255) 3822060  
Website: www.apfco.com.vn Email: apfco@apfco.com.vn



**PHIẾU BẦU**  
**BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024-2028**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Tên cổ đông: Mã số ĐKSH:  
Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện có quyền biểu quyết: CP  
Tổng số phiếu bầu: x 3 = Phiếu

STT	Họ và tên	Phần bầu cử
1		
2		
3		
...		

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 4 năm 2024  
Cổ đông  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Chú ý:**

- Số lượng ứng viên được bầu không quá 03 ứng viên.
- Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu đã ghi trên phiếu này.
- Những ứng viên không được bầu thì gạch ngang ( — ) vào phần bầu cử của ứng viên đó.

**Cách bầu (một trong 3 cách sau):**

- 1. Ghi số phiếu:** Ghi cụ thể số phiếu bầu vào phần bầu cử cho một hay nhiều ứng viên mà mình lựa chọn.
- 2. Đánh dấu chéo (X):** Đánh dấu chéo (X) vào phần bầu cử cho một hay nhiều ứng viên mà mình lựa chọn.
- 3. Vừa ghi số phiếu vừa đánh dấu chéo (X):** Ghi cụ thể số phiếu bầu vào phần bầu cử cho một hay nhiều ứng viên mà mình lựa chọn và đánh dấu chéo (X) vào một hay nhiều ứng viên khác.